

**QUYẾT ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chế độ nhuận bút đối với các cơ quan báo chí, Phát thanh, Truyền hình, Thông tin điện tử, bản tin trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 06/2015/QĐ-UBND ngày 20/3/2015 của UBND tỉnh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản Quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;*

*Căn cứ Luật Báo chí năm 2016;*

*Căn cứ Luật Xuất bản năm 2012;*

*Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 18/2014/NĐ-CP ngày 14/3/2014 của Chính phủ về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí xuất bản;*

*Căn cứ Thông tư 194/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn mức chi tạo lập thông tin điện tử nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước;*

*Theo đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 191/TTr-STTTT ngày 09/8/2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chế độ nhuận bút, đối với các cơ quan báo chí, Phát thanh, Truyền hình, Thông tin điện tử, bản tin trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 06/2015/QĐ-UBND ngày 20/3/2015 của UBND tỉnh như sau:

1. Thay thế cụm từ “Đài Truyền thanh - Truyền hình các huyện, thành phố” bằng cụm từ “Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh - Truyền hình/Truyền thông các huyện, thị xã, thành phố (gọi tắt là Trung tâm cấp huyện)” tại Khoản 1, Điều 1;

Điểm a và Điểm b, Khoản 1, Điều 7; Khoản 2, Điều 11; thay thế cụm từ “Trưởng Đài huyện” bằng cụm từ “Giám đốc Trung tâm huyện” tại Khoản 4, Điều 9.

2. Sửa đổi, bổ sung tiêu đề Chương III như sau:

Nhuận bút đối với Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh - Truyền hình/Truyền thông các huyện, thị xã, thành phố, Đài truyền thanh cơ sở và Trang/Công thông tin điện tử các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

3. Bổ sung Điều 4 như sau:

Bổ sung thêm Khoản 4: ngoài các nhóm thể tài/thể loại báo chí chủ yếu nêu trên, đối với các thể loại báo chí khác, Thủ trưởng cơ quan căn cứ quỹ nhuận bút của đơn vị để quy định khung nhuận bút cụ thể đối với từng thể loại.

4. Sửa đổi, bổ sung Điều 7 như sau:

**Điều 7. Quy định khung nhuận bút, hệ số nhuận bút, cách tính nhuận bút**

1. Khung hệ số nhuận bút

a) Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh - Truyền hình các huyện, thị xã, thành phố

| Nhóm | Thể loại   | Hệ số nhuận bút |
|------|--|-----------------|
| 1    | Tin, Trả lời bạn nghe đài                            | 0,5 - 2         |
| 2    | Hình ảnh   | 0,1 - 0,2       |
| 3    | Bài viết   | 3 - 7           |
| 4    | Phóng sự, ký (một kỳ)<br>Bài phỏng vấn, bài phản ánh | 3 - 7           |
| 5    | Tác phẩm Văn học                                     | 4 - 10          |
| 6    | Nghiên cứu, hướng dẫn khoa học, giáo dục             | 4 - 10          |
| 7    | Tọa đàm, giao lưu                                    | 30 - 50         |

b) Đài Truyền thanh cơ sở áp dụng theo mức từ 30% - 50% khung nhuận bút Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh - Truyền hình các huyện, thị xã, thành phố.

c) Trang thông tin điện tử các cơ quan, đơn vị của tỉnh áp dụng theo mức từ 20% - 50% khung nhuận bút quy định tại Khoản 1, Điều 4 của Quyết định 06/2015/QĐ-UBND ngày 20/3/2015 của UBND tỉnh.

c) Trang/Công thông tin điện tử các cơ quan, đơn vị của huyện, thị xã thành phố áp dụng theo mức từ 20% - 50% khung nhuận bút quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 7 (sửa đổi) tại Khoản 4, Điều 1 của Quyết định này.

d) Trang thông tin điện tử các xã, phường, thị trấn (*gọi tắt là cấp xã*) áp dụng theo mức 20% - 50% khung nhuận bút của Trang/Công thông tin điện tử các cơ quan, đơn vị của huyện, thị xã, thành phố.

2. Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút được quy định bằng 10% mức tiền lương cơ sở theo quy định của Chính phủ.

3. Nhuận bút được tính như sau:

Nhuận bút = *Mức hệ số nhuận bút X Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút.*

6. Sửa đổi, bổ sung Điều 14 như sau:

Những nội dung liên quan đến tác phẩm, quyền tác giả và quyền liên quan thực hiện theo Luật Sở hữu trí tuệ năm 2019.

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2021.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Thông tin và Truyền thông, Tài chính; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục kiểm tra văn bản, Bộ Tư pháp;
- Vụ pháp chế, Bộ TTTT;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các ban Đảng;
- Sở Tư pháp;
- Đài PTTH Quảng Nam, Báo Quảng Nam, Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Cơ quan xuất bản bản tin trên địa bàn tỉnh;
- Lưu VT, TH, KGVX.

G:\Dropbox\CÔNG-2021\QĐ\QĐ sửa đổi\QĐ06 11.8.21.docx

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Lê Trí Thanh**